

Số: **2898**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **10** tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt giá khởi điểm giá trị lô gỗ rừng  
trồng sản xuất bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước  
của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 03/2012/TTLT-BKHĐT-BNNPTNT-BTC ngày 05/6/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 10/9/2007 và Quyết định số 66/QĐ-TTg ngày 09/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 454/TTr-STC ngày 24/07/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt giá khởi điểm giá trị lô gỗ rừng trồng sản xuất bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh cụ thể như sau:

**1. Vị trí khai thác:** Khoảnh 1, tiểu khu 202B, thị trấn Vĩnh Thạnh; khoảnh 1, tiểu khu 143 xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh.

**2. Giá bán khởi điểm bình quân 1 tấn gỗ rừng trồng tại Cụm công nghiệp Tà súc:**

- Gỗ gia dụng: 1.350.000 đồng/tấn;

- Gỗ nguyên liệu giấy: 1.100.000 đồng/tấn.

Tỷ lệ quy đổi khối lượng theo hồ sơ thiết kế như sau:

- Keo lá tràm:

+ Gỗ gia dụng: tỷ lệ quy đổi  $1\text{m}^3 = 1$  tấn;  $1.350.000 \text{ đồng/tấn} \times 1 = 1.350.000 \text{ đồng/m}^3$ ;

- Gỗ nguyên liệu giấy: tỷ lệ quy đổi  $1\text{m}^3 = 0,9$  tấn;  $1.100.000 \text{ đồng/tấn} \times 0,9 = 990.000 \text{ đồng/m}^3$ ;

- Keo lai:

+ Gỗ gia dụng: tỷ lệ quy đổi  $1\text{m}^3 = 0,85$  tấn;  $1.350.000 \text{ đồng/tấn} \times 0,85 = 1.147.500 \text{ đồng/m}^3$ ;

- Gỗ nguyên liệu giấy: tỷ lệ quy đổi  $1\text{m}^3 = 0,75$  tấn;  $1.100.000$  đồng/tấn  $\times 0,75 = 825.000$  đồng/ $\text{m}^3$ ;

- Chi phí trực tiếp bình quân trong khai thác (chi phí nhân công, chi phí nguyên liệu, vận chuyển): đối với keo lá tràm là  $450.698$  đồng/ $\text{m}^3$  và keo lai là  $469.025$  đồng/ $\text{m}^3$  đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định tại Công văn số 2001/SNN-KL ngày 09/6/2017.

**3. Giá khởi điểm bình quân  $1\text{m}^3$  gỗ rừng trồng tại rừng (giá đầu vào trừ chi phí khai thác):**

- Keo lá tràm:

+ Gỗ gia dụng: tỷ lệ quy đổi theo hồ sơ thiết kế  $1\text{m}^3 = 1$  tấn

$(1.350.000 \text{ đồng/tấn} \times 1) \text{ đồng/m}^3 - 450.698 \text{ đồng/m}^3 = 899.302 \text{ đồng/m}^3$

+ Gỗ nguyên liệu giấy: tỷ lệ quy đổi  $1\text{m}^3 = 0,9$  tấn

$(1.100.000 \text{ đồng/tấn} \times 0,9) \text{ đồng/m}^3 - 450.698 \text{ đồng/m}^3 = 539.302 \text{ đồng/m}^3$

- Keo lai:

- Gỗ gia dụng: tỷ lệ quy đổi theo hồ sơ thiết kế  $1\text{m}^3 = 0,85$  tấn

$(1.350.000 \text{ đồng/tấn} \times 0,85) \text{ đồng/m}^3 - 469.025 \text{ đồng/m}^3 = 678.475 \text{ đồng/m}^3$

- Gỗ nguyên liệu giấy: tỷ lệ quy đổi  $1\text{m}^3 = 0,75$  tấn

$(1.100.000 \text{ đồng/tấn} \times 0,75) \text{ đồng/m}^3 - 469.025 \text{ đồng/m}^3 = 355.975 \text{ đồng/m}^3$

**4. Tổng giá trị khởi điểm lô gỗ gia dụng và gỗ nguyên liệu: 191.945.604 đồng; làm tròn 191.946.000 đồng**

- Keo lá tràm:  $78.097.736$  đồng

+ Gỗ gia dụng:  $53,26\text{m}^3 \times 899.302 \text{ đồng/m}^3 = 47.896.824$  đồng

+ Gỗ nguyên liệu giấy:  $56\text{m}^3 \times 539.302 \text{ đồng/m}^3 = 30.200.912$  đồng

- Keo lai:  $113.847.868$  đồng

+ Gỗ gia dụng:  $108,15\text{m}^3 \times 678.475 \text{ đồng/m}^3 = 73.377.071$  đồng

+ Gỗ nguyên liệu giấy:  $113,69\text{m}^3 \times 355.975 \text{ đồng/m}^3 = 40.470.797$  đồng

**5. Về phương thức bán:** bán đấu giá cây đứng tại rừng công khai theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 2.**

- Giao Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh chỉ đạo Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Vĩnh Thạnh triển khai thực hiện việc bán đấu giá theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng định mức tỷ lệ quy đổi khối lượng gỗ rừng trồng từ  $1\text{m}^3$  tương đương quy đổi đơn vị tấn để có cơ sở áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh Bình Định, báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh, Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Vĩnh Thạnh và Thủ

trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (17b)

